TÒA ÁN NHÂN DÂN
Quận Bình Thủy
Thành phố Cần Thơ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 08/2020/DSST
Ngày: 22/5/2020
V/v: "*Tranh chấp giao dịch dân sự*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THUỶ - TP. CẦN THƠ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Bà Phùng Kim Toan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Văn Nhân
2. Ông Nguyễn Việt Thành

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Ngọc Huỳnh Phương - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy, Tp. Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Tô Nguyễn Mộng Lành - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 135/2019/DSST - DS ngày 11/7/2019 về "*tranh chấp giao dịch dân sư"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 168/2020/QĐST - DS ngày 22 tháng 4 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đinh Công D, sinh năm 1964. Địa chỉ: 222/4 khu vực Q, phường S, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông Đinh Công T, sinh năm 1963, bà Trương Thị A, sinh năm 1975. Cùng địa chỉ: 221 KV Q, phường S, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Phần trình bày của nguyên đơn:

Năm 2019, Nhà nước quy hoạch, thu hồi đất, vợ chồng ông Đinh Công T và bà Trương Thị A thỏa thuận về tiền bồi thường. Ông T đồng ý trả cho ông số tiền 100.000.000 đồng để ông từ chối nhận tiền bồi thường, làm căn cứ để ông T nhận toàn bộ tiền bồi thường đối với thửa đất do mẹ ông đã chết để lại cho hai anh em ông. Để đảm bảo cho thỏa thuận này, các bên đã lập thành văn bản ngày 11/01/2019 có sự chứng kiến của ông Nguyễn Hoàng T. Đến nay, sau khi nhận được tiền bồi thường, ông Trường không trả tiền cho ông, ông yêu cầu ông T, bà A trả cho ông số tiền là 100.000.000 đồng.

- Phần trình bày của bị đơn bà Trương Thị A:

Bà Thừa nhận, ngày 11/01/2019 bà và ông T có ký văn bản thỏa thuận sẽ đưa cho ông D số tiền 100.000.000 đồng sau khi nhận tiền bồi thường sau khi thu hồi đất tại căn tin Công an quận Bình Thủy dưới sự chứng kiến của ông Nguyễn Hoàng T. Sau khi thu hồi đất, ông bà có nhận khoản tiền bồi thường thu hồi đất là 282.000.000đồng và hơn 100.000.000 đồng tiền bồi thường tài sản trên đất. Nay để phục vụ cho việc di dời và cất nhà mới nên ông bà đã sử dụng hết toàn bộ khoản tiền trên. Nay ông D yêu cầu bà trả số tiền 100.000.000 đồng bà không đồng ý. Bà chỉ có thể đưa cho ông D số tiền 10.000.000 đồng và số tiền 10.000.000 đồng này ông D đã nhận.

- Ý kiến của nguyên đơn:

Ông giữ nguyên yêu cầu buộc bị đơn trả ông bà số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng). Đối với số tiền 10.000.000 đồng ông có nhận của vợ chồng ông T, bà A nhưng đây là khoản tiền ông T bà A cho ông để ông mua thuốc trị bệnh, không liên quan gì đến số tiền 100.000.000 đồng.

Toà án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ tiến hành hòa giải, đối chất, công bố chứng cứ nhưng các đương sự không thống nhất phương án giải quyết, bị đơn không có yêu cầu phản tố. Tòa án đưa vụ án ra xét xử công khai.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn vẫn giữ nguyên ý kiến và yêu cầu đã trình bày. Tuy nhiên nguyên đơn đồng ý khấu trừ số tiền bị đơn đưa cho nguyên đơn 10.000.000 đồng để chữa bệnh vào số tiền bị đơn hứa cho nguyên đơn. Hiện nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn 90.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không đồng ý theo yêu cầu của nguyên đơn. Quá trình hòa giải công bố chứng cứ bị đơn không phản tố. Tại phiên tòa bị đơn vắng mặt, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thủy phát biểu quan điểm:

Về việc chấp hành pháp luật: Tòa án thụ lý vụ kiện trên là "*Tranh chấp giao dịch dân sự*" giữa cá nhân với cá nhân là đúng quy định pháp luật dân sự. Việc giải quyết và chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng quy định pháp luật. Việc Tòa án triệu tập và tham gia phiên tòa của những người tham gia tố tụng là đúng với qui định pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử chấp thuận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn do giữa các bên có thiết lập giấy cam kết về việc đưa tiền, bị đơn thừa nhận văn bản này. Bị đơn không phản tố nên không đặt ra xem xét giải quyết. Chấp thuận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn tại phiên tòa, buộc bị đơn trả cho nguyên đơn 90.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết*: nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả lại tiền đã cam kết. Các bên xác định thời điểm thỏa thuận cam kết vào ngày 11/01/2019 nên xác định đây là "*Tranh chấp giao dịch dân sự*" giữa cá nhân với cá nhân thuộc ngành luật dân sự điều chỉnh, vụ việc còn thời hiệu khởi kiện theo quy định. Bị đơn có hộ khẩu thương trú tại quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ nên vụ việc thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ.

[2] Về nội dung: các bên thống nhất bị đơn thừa nhận có viết cam kết đưa cho nguyên đơn số tiền 100.000.000 đồng có làm giấy cam kết, các bên ký kết biên nhận nợ trên cơ sở tự nguyện, hình thức và nội dung của giấy cam kết không trái quy định pháp luật nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên theo cam kết.

Nội dung tranh chấp cụ thể:

Phía nguyên đơn cho rằng năm 2019, Nhà nước quy hoạch, thu hồi đất, vợ chồng ông Đinh Công T và bà Trương Thị A thỏa thuận về tiền bồi thường. Ông T đồng ý trả cho ông số tiền 100.000.000 đồng để ông từ chối nhận tiền bồi thường, làm căn cứ để ông T nhận toàn bộ tiền bồi thường đối với thửa đất do mẹ ông đã chết để lại cho hai anh em ông. Để đảm bảo cho thỏa thuận này, các bên đã lập thành văn bản ngày 11/01/2019 có sự chứng kiến của ông Nguyễn Hoàng T. Đến nay, sau khi nhận được tiền bồi thường, ông T không trả tiền cho ông, ông yêu cầu ông T, bà A trả cho ông số tiền là 100.000.000đồng.

Phần trình bày của bị đơn bà A: Bà Thừa nhận, ngày 11/01/2019 bà và ông T có ký văn bản thỏa thuận sẽ đưa cho ông D số tiền 100.000.000 đồng sau khi nhận tiền bồi thường sau khi thu hồi đất. Sau khi thu hồi đất, ông bà có nhận khoản tiền bồi thường thu hồi đất là 282.000.000 đồng và hơn 100.000.000 đồng tiền bồi thường tài sản trên đất. Nay để phục vụ cho việc di dời và cất nhà mới nên ông bà đã sử dụng hết toàn bộ khoản tiền trên. Nay ông D yêu cầu bà trả số tiền 100.000.000đồng bà không đồng ý. Bà chỉ có thể đưa cho ông D số tiền 10.000.000đồng. số tiền 10.000.000 đồng này ông D đã nhận.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy, các bên thống nhất bị đơn thừa nhận khi lãnh tiền nền nhà thổ cư 90m^2 do Nhà nước để lại, bị đơn đồng ý đưa cho nguyên đơn 100.000.000 đồng. Các bên có làm giấy cam kết và thừa nhận nội dung cam kết này. Tuy nhiên đến nay bị đơn vẫn chưa thanh toán cho nguyên đơn. Tại phiên tòa nguyên đơn đồng ý khấu trừ số tiền bị đơn đưa cho nguyên đơn 10.000.000 đồng để chữa bệnh vào số tiền bị đơn hứa cho nguyên đơn. Hiện nay nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả cho nguyên đơn 90.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn không đồng ý theo yêu cầu của nguyên đơn. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Đinh Công T vắng mặt; bà A có mặt tại phiên hòa giải nhưng vắng mặt tại phiên tòa mặc dù đã được tống đạt hợp lệ. Hội đồng xét xử không ghi nhận được ý kiến của bị đơn tại phiên tòa. Nhận thấy, bị đơn không thực hiện thanh toán theo tờ cam kết nên nguyên đơn khởi kiện là có cơ sở. Do đó buộc bị đơn trả cho nguyên đơn 90.000.000 đồng là phù hợp. Phương thức thanh toán được xem xét ở giai đoạn thi hành án.

[4] Về án phí: nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp, bị đơn phải chịu án phí theo quy định.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 70, Điều 91, Điều 93, Điều 97, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 273, Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều 116, điều 117, điều 119, điều 132, điều 351, điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp thuận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc ông Đinh Công T, bà Trương Thị A phải trả cho ông Đinh Công D số tiền 90.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thì hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bị đơn phải nộp 4.500.000đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 009911 ngày 05/7/2019 thành án phí.

3. Về quyền kháng cáo: đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư ngụ để xin Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Văn Nhân **Nguyễn Việt Thành** **Phùng Kim Toan**